TỪ THẤU HIỂU ĐẾN ĐỒNG HÀNH: NHẬN THỨC CỦA PHỤ HUYNH VỀ GIAO TIẾP VÀ HỖ TRỢ CON TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Bùi Thị Trang
Trường Đại học FPT
Email: trangbt3@fe.edu.vn

Tóm tắt: *Trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp ngày càng chú trọng sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, cách phụ huynh thấu hiểu, giao tiếp và hỗ trợ con có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình trưởng thành của người học. Bằng cách tiếp cận mô tả - khám phá dựa trên phân tích thứ cấp dữ liệu sẵn có, nghiên cứu nhằm làm rõ nhận thức của phụ huynh về quá trình đồng hành cùng con thông qua chuỗi Talkshow "Kết nối yêu thương - Cùng con trưởng thành" và Workshop "Chạm" tại FPT PolySchool. Dữ liệu chính gồm khảo sát của 193 phụ huynh tham gia Talkshow; riêng câu hỏi đánh giá chất lượng chương trình ghi nhận 192 phản hồi hợp lệ. Dữ liệu bổ trợ được thu thập từ 50 người tham gia Workshop "Chạm", gồm 31 phụ huynh và 19 sinh viên. Kết quả cho thấy ba phương diện nổi bật trong nhận thức của phụ huynh: hiểu rõ hơn tâm lý và nhu cầu của con; chú trọng lắng nghe, chia sẻ và điều chỉnh cách giao tiếp; định hướng từ quản lý sang hỗ trợ và đồng hành tích cực hơn. Bên cạnh đó, phụ huynh thể hiện nhu cầu duy trì kết nối với nhà trường. Nghiên cứu gợi mở cách tiếp cận "Thấu hiểu - Giao tiếp -Đồng hành", đồng thời cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc phát triển các hoạt động hỗ trợ phụ huynh và tăng cường phối hợp gia đình - nhà trường trong giáo dục nghề nghiệp.*

Từ khóa: *phụ huynh; giao tiếp cha mẹ - con cái; đồng hành; giáo dục nghề nghiệp; gia đình - nhà trường.*

FROM UNDERSTANDING TO ENGAGEMENT: PARENTS' PERCEPTIONS OF COMMUNICATION AND SUPPORT FOR THEIR CHILDREN IN VOCATIONAL EDUCATION

Abstract: *In the context of vocational education, where increasing attention is being paid to family–school collaboration, how parents understand, communicate with, and support their children plays an important role in learners' development. Using an exploratory-descriptive approach based on secondary analysis of existing data, this study aims to explore parents' perceptions of supporting their children through data from the "Connecting with Love - Growing Together with Our Children" parent talk show series and the "Chạm" Workshop at FPT PolySchool. The primary dataset comprised survey responses from 193 parents who participated in the talk shows; 192 valid responses were recorded for the overall program-quality evaluation item. Supplementary data were collected from 50 participants in the "Chạm" Workshop, including 31 parents and 19 students. The findings revealed three prominent dimensions in parents' perceptions: a better understanding of their children's psychological well-being and needs; greater emphasis on listening, sharing, and adjusting parent - child communication; and a shift from a management-oriented approach toward more supportive and active parental engagement. In addition, parents also expressed a need for continued communication and connection with the school. The study suggests an "Understanding - Communication - Engagement" approach and provides practical basis for developing parent-support initiatives and strengthening family - school collaboration in vocational education.*

Keywords*: parents; parent - child communication; parental engagement; vocational education; family - school collaboration.*

Nhận bài: 05/07/2026 *Phản biện: 06/08/2026* *Duyệt đăng: 10/08/2026*

I. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Sự tham gia của phụ huynh có vai trò quan trọng đối với quá trình học tập và phát triển của người học. Tuy nhiên, khi con bước vào tuổi vị thành niên, nhu cầu tự chủ, khẳng định bản thân và định hướng tương lai gia tăng, đòi hỏi cha mẹ điều chỉnh cách hỗ trợ. Các nghiên cứu cho thấy hiệu quả tham gia phụ thuộc không chỉ vào mức độ mà còn vào cách cha mẹ tương tác, kỳ vọng và hỗ trợ con (Hill & Tyson, 2009; Wilder, 2014). Vì vậy, vấn đề cốt lõi nằm ở chất lượng của sự đồng hành.

Trong giáo dục nghề nghiệp, điều này càng có ý nghĩa khi người học vừa trải qua những thay đổi tuổi vị thành niên, vừa hình thành tính tự chủ và định hướng nghề nghiệp. Boonk và cộng sự (2022) cho thấy trao đổi cha mẹ – con về giáo dục và kỳ vọng của phụ huynh có liên hệ tích cực với động lực học tập, trong khi các hình thức tham gia khác không cho kết quả đồng nhất. Schmid và Garrels (2021) cũng nhấn mạnh những hình thức tham gia mà người học cảm nhận là có ý nghĩa. Do đó, đồng hành phù hợp không nhất thiết là tham gia nhiều hơn mà cần đáp ứng nhu cầu phát triển của người học.

Một khía cạnh quan trọng là chất lượng giao tiếp cha mẹ – con. Khi nhu cầu tự chủ gia tăng, việc thừa nhận quan điểm, cảm xúc và khả năng tự quyết của con có ý nghĩa đối với sự phát triển (Ryan & Deci, 2020). Trong lựa chọn nghề nghiệp,

hành vi hỗ trợ tính tự chủ và hành vi kiểm soát tạo nên những cách tương tác khác nhau giữa cha mẹ và con (Bourret et al., 2023). Giao tiếp vì thế không chỉ nhằm truyền đạt kỳ vọng mà còn tạo không gian để lắng nghe, trao đổi và hỗ trợ con lựa chọn.

Hỗ trợ của phụ huynh cũng liên quan đến sự phát triển học tập. Peng và cộng sự (2022) chỉ ra mối liên hệ giữa hỗ trợ của cha mẹ và kết quả học tập của học sinh trung học nghề thông qua niềm tin vào năng lực học tập. Ở cấp độ rộng hơn, Epstein (2018) nhấn mạnh quan hệ đối tác nhà trường – gia đình – cộng đồng; Boonk và cộng sự (2021) cho thấy thúc đẩy sự tham gia của phụ huynh trong giáo dục nghề nghiệp cần vai trò chủ động của nhà trường và giáo viên.

Tại Việt Nam, Trần Thị Hương Giang (2024) nhấn mạnh vai trò của gia đình trong phát triển phẩm chất, năng lực, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh. Điều này cho thấy cần không chỉ cung cấp thông tin mà còn tạo cơ hội để phụ huynh hiểu đặc điểm phát triển của con, điều chỉnh giao tiếp và lựa chọn cách hỗ trợ phù hợp.

Từ thực tiễn giáo dục nghề nghiệp, vấn đề đặt ra không chỉ là làm thế nào để phụ huynh tham gia nhiều hơn mà là làm thế nào để sự tham gia trở thành quá trình thấu hiểu, giao tiếp và đồng hành phù hợp với nhu cầu tự chủ, học tập và định hướng nghề nghiệp của người học.

Mặc dù các nghiên cứu trước đã làm rõ vai trò của sự tham gia và hỗ trợ từ phụ huynh, bằng chứng về cách phụ huynh nhận thức và nhìn lại cách giao tiếp, hỗ trợ con trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam còn hạn chế. Đặc biệt, chưa có nhiều nghiên cứu khai thác phản hồi từ các hoạt động kết nối gia đình – nhà trường để nhận diện cách phụ huynh nhìn nhận vai trò đồng hành của mình.

Xuất phát từ khoảng trống đó, nghiên cứu phân tích dữ liệu từ chuỗi Talkshow "Kết nối yêu thương, cùng con trưởng thành" và Workshop "Chạm" tại FPT PolySchool, tập trung vào ba phương diện: (1) thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con; (2) lắng nghe, chia sẻ và điều chỉnh giao tiếp; (3) chuyển từ quản lý sang hỗ trợ và đồng hành tích cực. Nhu cầu kết nối gia đình – nhà trường được xem là phương diện bổ trợ, cung cấp cơ sở thực tiễn cho phát triển hoạt động hỗ trợ phụ huynh trong giáo dục nghề nghiệp.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu và nguồn dữ liệu

Nghiên cứu sử dụng dữ liệu từ chuỗi Talkshow "Kết nối yêu thương, cùng con trưởng thành" và Workshop "Chạm" tại FPT PolySchool nhằm làm rõ nhận thức của phụ huynh về thấu hiểu, giao tiếp và hỗ trợ con trong bối cảnh giáo dục nghề nghiệp.

Nguồn dữ liệu chính là khảo sát phụ huynh tham gia Talkshow, với 193 phụ huynh; riêng câu hỏi đánh giá chất lượng chương trình có 192 phản hồi hợp lệ. Phiếu khảo sát gồm câu hỏi đóng về chương trình và câu hỏi mở về nội dung quan tâm, điều tiếp nhận được và đề xuất cho các hoạt động tiếp theo.

Nguồn dữ liệu bổ trợ được thu thập sau Workshop "Chạm" từ 50 người, gồm 31 phụ huynh và 19 sinh viên, nhằm bổ sung góc nhìn của cha mẹ và người học về thấu hiểu, lắng nghe và kết nối.

Do người tham gia tự nguyện khảo sát sau chương trình, mẫu có thể thiên về nhóm vốn quan tâm và có thái độ tích cực với hoạt động kết nối gia đình – nhà trường. Vì vậy, cần thận trọng khi khái quát hóa kết quả.

2.2. Nội dung và quy trình phân tích

Nghiên cứu tập trung vào ba phương diện: (1) thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con; (2) lắng nghe, chia sẻ và điều chỉnh giao tiếp; (3) chuyển từ quản lý sang hỗ trợ và đồng hành tích cực. Kết nối gia đình – nhà trường được xem là chủ đề bổ trợ, phản ánh sự mở rộng của quá trình đồng hành từ gia đình sang cơ sở giáo dục.

Dữ liệu định lượng được phân tích bằng thống kê mô tả, gồm tần suất và tỷ lệ phần trăm. Với dữ liệu định tính, phản hồi mở được phân tích theo hướng quy nạp: đọc lặp lại, xác định đơn vị ý nghĩa, gán mã sơ bộ, nhóm các mã tương đồng thành chủ đề và đối chiếu lại với dữ liệu gốc để bảo đảm tính nhất quán. Dữ liệu Workshop "Chạm" được sử dụng để bổ sung và đối chiếu với dữ liệu Talkshow, không dùng để suy rộng hoặc so sánh thống kê giữa hai nguồn dữ liệu.

Do dữ liệu ban đầu phục vụ đánh giá chương trình, nghiên cứu không xây dựng thang đo riêng cho ba phương diện thấu hiểu, giao tiếp và đồng hành, đồng thời không có thiết kế trước – sau. Vì vậy, kết quả chỉ phản ánh các phương diện và xu hướng nhận thức nổi bật, không được sử dụng để xác lập quan hệ nhân quả hoặc khẳng định mức độ thay đổi do chương trình tạo ra.

2.3. Nguyên tắc sử dụng dữ liệu

Dữ liệu được phân tích ở cấp độ nhóm, không sử dụng thông tin nhận diện cá nhân. Các số liệu định lượng được báo cáo theo số phản hồi hợp lệ của từng nội dung. Với phản hồi mở, các chủ đề chỉ được dùng để mô tả những phương diện nổi bật, không so sánh tần suất khi dữ liệu mã hóa không có đầy đủ số lượng cho từng chủ đề.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá chung và các phương diện nhận thức nổi bật

Kết quả khảo sát cho thấy chuỗi Talkshow "Kết nối yêu thương, cùng con trưởng thành" nhận được phản hồi tích cực từ phụ huynh. Trong 192 phản hồi hợp lệ đối với câu hỏi đánh giá chất lượng chương trình, 166 phụ huynh (86,5%) đánh giá "Rất tốt", 25 phụ huynh (13,0%) đánh giá "Tốt" và 01 phụ huynh (0,5%) lựa chọn "Bình thường"; không ghi nhận đánh giá ở mức thấp hơn.

Tỷ lệ đánh giá tích cực ở mức cao cần được diễn giải thận trọng: vì phụ huynh phản hồi trên cơ sở tự nguyện sau khi đã tham dự chương trình, kết quả này có thể phần nào phản ánh đặc điểm của nhóm tham gia bên cạnh chất lượng thực tế của chương trình, và không được xem là chỉ số đo lường trực tiếp mức độ thay đổi trong nhận thức của phụ huynh.

Bảng 1. Đánh giá chung của phụ huynh về chất lượng chuỗi Talkshow

Mức đánh giá	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Rất tốt	166	86,5
Tốt	25	13,0
Bình thường	1	0,5
Tổng	192	100,0

Nguồn: Kết quả khảo sát phụ huynh năm 2026.

Kết quả đánh giá chung được sử dụng để mô tả bối cảnh tiếp nhận chương trình, trong khi trọng tâm nghiên cứu hướng vào nhận thức của phụ huynh về cách hiểu, giao tiếp và đồng hành với con. Phân tích phản hồi mở cho thấy ba phương diện chính: thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con; điều chỉnh giao tiếp; định hướng đồng hành tích cực. Bên cạnh đó, kết nối gia đình – nhà trường được ghi nhận như một chủ đề bổ trợ.

Bảng 2. Các phương diện nổi bật trong nhận thức của phụ huynh

Phương diện	Biểu hiện trong phản hồi
Thấu hiểu con	Nhận diện rõ hơn tâm lý, cảm xúc và nhu cầu phát triển của con
Điều chỉnh giao tiếp	Chú trọng lắng nghe, chia sẻ và tương tác với con
Đồng hành tích cực	Định hướng từ cách tiếp cận thiên về quản lý sang hỗ trợ và đồng hành
Kết nối gia đình - nhà trường	Mong muốn duy trì chương trình và tăng cơ hội trao đổi

Nguồn: Tổng hợp từ phân tích phản hồi mở của phụ huynh.

Các phương diện trong Bảng 2 được tổng hợp từ phân tích nội dung phản hồi mở và không được sử dụng để so sánh tần suất giữa các chủ đề.

3.2. Thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con

Phương diện nổi bật đầu tiên liên quan đến cách phụ huynh nhìn nhận tâm lý, cảm xúc và nhu cầu phát triển của con. Dữ liệu cho thấy phụ huynh quan tâm đến những thay đổi về cảm xúc, hành vi, nhu cầu được lắng nghe và quá trình phát triển cá nhân của người học.

Nhận thức về đồng hành vì vậy không chỉ giới hạn ở học tập mà còn mở rộng đến đời sống tâm lý và cảm xúc của con. Phụ huynh có xu hướng chú ý hơn đến những yếu tố phía sau hành vi, tạo nền tảng để điều chỉnh cách giao tiếp. Từ kết quả phân tích, thấu hiểu được nhận diện như điểm khởi đầu về mặt nhận thức trong quá trình đồng hành. Tuy nhiên, do không có thiết kế đo lường trước – sau, kết quả chỉ phản ánh một chủ đề nổi bật trong phản hồi, không phải bằng chứng về thay đổi do chương trình tạo ra.

3.3. Điều chỉnh giao tiếp và định hướng đồng hành tích cực

Từ nền tảng thấu hiểu, phản hồi cho thấy phụ huynh có định hướng điều chỉnh cách giao tiếp với con theo hướng tăng cường lắng nghe, chia sẻ và xây dựng mối quan hệ tích cực, thay vì thiên về quản lý. Giao tiếp không chỉ là truyền đạt yêu cầu hay lời khuyên mà còn tạo cơ hội để con chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc.

Sự điều chỉnh này cũng gắn với cách phụ huynh nhìn nhận vai trò của mình: đồng hành không chỉ

là theo dõi học tập mà còn bao gồm hỗ trợ, duy trì kết nối và tạo điều kiện để con phát triển. Ba phương diện chính được khái quát thành:

THẤU HIỂU CON → ĐIỀU CHỈNH GIAO TIẾP → ĐỒNG HÀNH TÍCH CỰC

Đây là khung diễn giải từ các chủ đề trong dữ liệu, không phải mô hình nhân quả đã được kiểm định. Trong đó, thấu hiểu phản ánh cách cha mẹ nhận diện tâm lý và nhu cầu của con; giao tiếp thể hiện cách tương tác; đồng hành phản ánh vai trò hỗ trợ và kết nối.

3.4. Góc nhìn bổ trợ từ Workshop "Chạm"

Dữ liệu Workshop "Chạm" bổ sung góc nhìn từ cả phụ huynh và sinh viên. Trong 50 người tham gia khảo sát sau chương trình có 31 phụ huynh và 19 sinh viên. Phản hồi từ cả hai phía đều ghi nhận các nội dung về thấu hiểu, lắng nghe, chia sẻ và kết nối.

Nếu dữ liệu Talkshow chủ yếu phản ánh nhận thức của phụ huynh thì Workshop bổ sung góc nhìn của người học, qua đó hỗ trợ các chủ đề đã được nhận diện. Tuy nhiên, do khác biệt về đối tượng và bối cảnh thu thập, dữ liệu Workshop không được gộp với dữ liệu Talkshow để phân tích thống kê mà chỉ được sử dụng như nguồn bổ trợ.

3.5. Từ đồng hành trong gia đình đến kết nối với nhà trường

Bên cạnh quan hệ cha mẹ – con, phụ huynh còn mong muốn duy trì kết nối với nhà trường thông qua Talkshow định kỳ, các nội dung về tâm lý lứa tuổi, giao tiếp, quản lý cảm xúc, định hướng nghề nghiệp và cơ hội trao đổi với chuyên gia.

Kết quả cho thấy sự đồng hành không chỉ giới hạn trong gia đình mà còn mở rộng sang phối hợp với nhà trường. Các phát hiện có thể được khái quát:

THẤU HIỂU CON → GIAO TIẾP → ĐỒNG HÀNH → KẾT NỐI GIA ĐÌNH – NHÀ TRƯỜNG

Ba phương diện đầu phản ánh cách phụ huynh nhìn nhận và tương tác với con; phương diện cuối thể hiện nhu cầu mở rộng sự đồng hành sang phối hợp với cơ sở giáo dục. Kết quả cung cấp cơ sở thực tiễn để tiếp tục xem xét chất lượng sự đồng hành của phụ huynh và vai trò của kết nối gia đình – nhà trường trong hỗ trợ người học giáo dục nghề nghiệp.

IV. THẢO LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức của phụ huynh về đồng hành cùng con trong giáo dục nghề nghiệp tập trung ở ba phương diện liên kết: thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con, điều chỉnh cách giao tiếp và định hướng đồng hành tích cực. Nhu cầu duy trì kết nối với nhà trường cũng cho thấy sự đồng hành mở rộng từ quan hệ cha mẹ – con sang phối hợp gia đình – nhà trường. Vì vậy, điều đáng quan tâm không chỉ là mức độ mà còn là chất lượng và cách thức phụ huynh tham gia.

Trước hết, việc phụ huynh chú ý đến tâm lý, cảm xúc và nhu cầu được lắng nghe của con phù hợp với đặc điểm tuổi vị thành niên, khi nhu cầu tự chủ gia tăng. Ryan và Deci (2020) nhấn mạnh vai trò của hỗ trợ tính tự chủ đối với động lực và phát triển cá nhân; Schmid và Garrels (2021) cũng đề cao những hình thức tham gia của phụ huynh mà người học cảm nhận là có ý nghĩa. Do đó, thấu hiểu bao hàm cả việc nhận diện nhu cầu tự chủ và lựa chọn cách hỗ trợ phù hợp.

Thứ hai, xu hướng chuyển từ quản lý sang lắng nghe, chia sẻ và giao tiếp hai chiều là một phát hiện đáng chú ý. Boonk và cộng sự (2022) cho thấy các hình thức tham gia của phụ huynh có liên hệ khác nhau với động lực học tập; trong đó, trao đổi cha mẹ – con về giáo dục và kỳ vọng của phụ huynh có liên hệ tích cực với động lực. Bourret và cộng sự (2023) cũng chỉ ra sự khác biệt giữa hỗ trợ tính tự chủ và kiểm soát trong trao đổi về lựa chọn nghề nghiệp. Vì vậy, đồng hành không đơn giản là "tham gia nhiều hơn", mà là tham gia theo cách vừa duy trì kết nối vừa tôn trọng tính tự chủ của con.

Từ đó, khung "Thấu hiểu → Giao tiếp → Đồng hành" có thể được xem như một khung diễn giải thực tiễn, phản ánh sự chuyển dịch từ nhận diện nhu cầu, điều chỉnh tương tác đến hỗ trợ quá trình trưởng thành. Khung này nhằm hệ thống hóa các phương diện nổi bật từ dữ liệu, không đại diện cho quan hệ nhân quả đã được kiểm định.

Thứ ba, dữ liệu bổ trợ từ Workshop "Chạm" cho thấy các nội dung về thấu hiểu, lắng nghe và kết nối xuất hiện ở cả phụ huynh và sinh viên. Điều này gợi ý rằng đánh giá sự đồng hành cần xem xét cả nhận thức của cha mẹ và cảm nhận của người học. Nghiên cứu tiếp theo nên thu thập dữ liệu từ hai phía để nhận diện khoảng cách giữa hỗ trợ phụ huynh cho rằng mình cung cấp và hỗ trợ người học thực sự cảm nhận.

Một phát hiện khác là nhu cầu tiếp tục kết nối với nhà trường, cho thấy hỗ trợ người học cần gắn với phối hợp gia đình – cơ sở giáo dục. Điều này phù hợp với mô hình nhà trường – gia đình – cộng đồng của Epstein (2018). Boonk và cộng sự (2021) nhấn mạnh vai trò của nhà trường và giáo viên trong thúc đẩy sự tham gia của phụ huynh; tại Việt Nam, Trần Thị Hương Giang (2024) cũng cho thấy vai trò của gia đình trong các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và hướng nghiệp. Vì vậy, hỗ trợ phụ huynh có thể được tổ chức theo tiến trình

hiểu tâm lý lứa tuổi → phát triển kỹ năng giao tiếp → tăng kết nối cha mẹ – con → duy trì phối hợp gia đình – nhà trường.

Về hàm ý thực tiễn, kết quả gợi ý cần chuyển trọng tâm từ "hướng dẫn cha mẹ quản lý con" sang "hỗ trợ cha mẹ hiểu và đồng hành cùng con". Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không nên chỉ cung cấp thông tin học tập mà cần tạo cơ hội để phụ huynh hiểu đặc điểm phát triển, thực hành giao tiếp và tăng cường kết nối với con. Phối hợp gia đình – nhà trường vì vậy có thể được xem là một thành tố của hệ sinh thái hỗ trợ người học.

Về hạn chế, do sử dụng dữ liệu thứ cấp, công cụ khảo sát ban đầu không được thiết kế để đo riêng các cấu trúc thấu hiểu, giao tiếp và đồng hành; đồng thời chưa có dữ liệu trước – sau và tần suất mã hóa đầy đủ. Việc tham gia tự nguyện sau chương trình cũng có thể khiến mẫu thiên về những người có thái độ tích cực với kết nối gia đình – nhà trường, làm tăng tỷ lệ đánh giá tích cực và hạn chế khả năng khái quát hóa. Vì vậy, kết quả không cho phép suy luận nhân quả. Nghiên cứu tiếp theo cần sử dụng thang đo đã được kiểm định, mở rộng và đa dạng hóa mẫu, đồng thời thu thập dữ liệu từ cả phụ huynh và người học để làm rõ chất lượng sự đồng hành trong giáo dục nghề nghiệp.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu làm rõ nhận thức của phụ huynh về giao tiếp và hỗ trợ con trong giáo dục nghề nghiệp thông qua dữ liệu từ chuỗi Talkshow "Kết nối yêu thương, cùng con trưởng thành" và Workshop "Chạm" tại FPT PolySchool. Kết quả cho thấy ba phương diện nổi bật gồm thấu hiểu tâm lý và nhu cầu của con, điều chỉnh cách giao tiếp và định hướng đồng hành tích cực. Nhu cầu tiếp tục kết nối với nhà trường cũng cho thấy sự đồng hành có xu hướng mở rộng từ quan hệ cha mẹ - con cái sang phối hợp gia đình - nhà trường.

Từ đó, nghiên cứu đề xuất khung "Thấu hiểu → Giao tiếp → Đồng hành", nhấn mạnh rằng chất lượng đồng hành không chỉ phụ thuộc vào mức độ tham gia của cha mẹ mà còn ở cách cha mẹ hiểu, giao tiếp và hỗ trợ con phù hợp với nhu cầu phát triển và tính tự chủ.

Về thực tiễn, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần xem phụ huynh là một chủ thể trong hệ sinh thái hỗ trợ người học, đồng thời tăng cường các hoạt động về tâm lý lứa tuổi, kỹ năng giao tiếp, trải nghiệm kết nối và phối hợp gia đình - nhà trường. Các nghiên cứu tiếp theo cần sử dụng thang đo phù hợp để kiểm định mối quan hệ giữa thấu hiểu, giao tiếp, hỗ trợ của phụ huynh và kết quả phát triển của người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Boonk, L. M., Ritzen, H., Gijselaers, H. J. M., & Brand-Gruwel, S. (2021). Stimulating parental involvement in vocational education and training (VET): A case study based on learning histories of teachers, principals, students, and their parents. Teaching and Teacher Education, 100, 103279. https://doi.org/10.1016/j.tate.2021.103279

Boonk, L. M., Gijselaers, H. J. M., Ritzen, H., & Brand-Gruwel, S. (2022). Student-perceived parental involvement as a predictor for academic motivation in vocational education and training (VET). Journal of Vocational Education & Training, 74(2), 187–209. https://doi.org/10.1080/13636820.2020.1745260

Bourret, M., Ratelle, C. F., Plamondon, A., & Boisclair Châteauvert, G. (2023). Dynamics of parent-adolescent interactions during a discussion on career choice: The role of parental behaviors and emotions. Journal of Vocational Behavior, 141, 103837. https://doi.org/10.1016/j.jvb.2022.103837

Epstein, J. L. (2018). School, family, and community partnerships: Preparing educators and improving schools (2nd ed.). Routledge.

Hill, N. E., & Tyson, D. F. (2009). Parental involvement in middle school: A meta-analytic assessment of the strategies that promote achievement. Developmental Psychology, 45(3), 740–763. https://doi.org/10.1037/a0015362

Peng, X., Sun, X., & He, Z. (2022). Influence mechanism of teacher support and parent support on the academic achievement of secondary vocational students. Frontiers in Psychology, 13, 863740. https://doi.org/10.3389/fpsyg.2022.863740

Ryan, R. M., & Deci, E. L. (2020). Intrinsic and extrinsic motivation from a self-determination theory perspective: Definitions, theory, practices, and future directions. Contemporary Educational Psychology, 61, 101860. https://doi.org/10.1016/j.cedpsych.2020.101860

Schmid, E., & Garrels, V. (2021). Parental involvement and educational success among vulnerable students in vocational education and training. Educational Research, 63(4), 456–473. https://doi.org/10.1080/00131881.2021.1988672

Trần Thị Hương Giang. (2024). Đánh giá sự tham gia của gia đình vào giáo dục học sinh: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam. Tạp chí Giáo dục, 24(Số đặc biệt 12), 8–14.

Wilder, S. (2014). Effects of parental involvement on academic achievement: A meta-synthesis. Educational Review, 66(3), 377–397. https://doi.org/10.1080/00131911.2013.780009